

VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 4: ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG RỪNG

Thứ 2 ngày 01 tháng 12 năm 2025

Tên hoạt động học: KNCH “Đố bạn” (Sáng tác: Hồng Ngọc)

Hát nghe: Chú voi con ở Bản Đôn

TCÂN: Hát theo hình vẽ

Thuộc lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ

I. Mục đích- yêu cầu

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả và thuộc lời bài hát, hát đúng giai điệu bài hát.
- Rèn cho trẻ kỹ năng hát to rõ ràng, đúng nhịp điệu bài hát và kỹ năng chơi trò chơi cho trẻ.
- Trẻ tích cực tham gia vào giờ hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Nhạc bài hát: “Đố bạn” “Chú voi con”
- Một số đồ dùng khác bổ trợ cho tiết học.

III. Hoạt động

* Hoạt động 1: Ôn định tổ chức, dẫn dắt vào bài

- Cho trẻ chơi trò chơi: Bắt chước tiếng kêu của các con vật
 - Sau đó, cho trẻ kể tên một số động vật sống trong rừng.
- => Cô khái quát lại giới thiệu bài hát “ Đố bạn” của nhạc sĩ Hồng Ngọc

* Hoạt động 2: Dạy KNCH bài: “Đố bạn” của tác giả Hồng Ngọc

- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả. Cô hát cho trẻ nghe lần 1 kết hợp với nhạc.
- Giảng nội dung: Bài hát “Đố bạn” nói về các con vật sống trong rừng khi thì trèo cây rất nhanh, Hươu sao thì có cái sừng như cái lá, Voi có hai rất to, Gấu có dáng đi phục phục. được viết theo nhịp 2/4 với những âm điệu vui tươi vì vậy khi hát chúng mình hát rõ lời, ngắt nghỉ đúng nhịp hát với tình cảm vui tươi.
- Cô hát lần 2 chậm, rõ lời.
- Hỏi trẻ cô vừa hát bài gì?
- Cô cho trẻ hát cùng cô 2-3 lần không nhạc.
- Cả lớp hát 1-2 lần kết hợp với nhạc.

- Cô cho cả lớp thi đua hát theo 4 tổ, nhóm bạn trai, nhóm bạn gái, cá nhân kết hợp gõ xắc xô, phách.... Cô chú ý sửa sai cho trẻ.

- Cả lớp hát lại một lần.

- Hỏi lại trẻ tên bài hát, tên tác giả?

- Cô giới thiệu vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm

- Hỏi trẻ cách vỗ đệm theo tiết tấu chậm.

- Cô hát và vận động 1 lần.

- Cô và trẻ cùng hát, vận động 1, 2 lần.

*** Hoạt động 3: Trò chơi âm nhạc: Hát theo hình vẽ**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi.

+ Cách chơi: Cô chuẩn bị tranh vẽ cùng nội dung các bài hát. Sau đó mời trẻ nên rút tranh và đoán tên bài hát đó, đồng thời yêu cầu trẻ hát để mọi người cùng nghe.

+ Luật chơi: Bạn nào đoán sai sẽ phải nhảy lò cò.

- Cho trẻ chơi 3 lần.

- Sau mỗi lần chơi cô nhận xét, tuyên dương trẻ

*** Hoạt động 4: Hát nghe: Chú voi con ở Bản Đôn (Sáng tác - Phạm Tuyên)**

- Cô giới thiệu tên bài hát: “Chú voi con ở Bản Đôn”.

- Giảng nội dung: Bài hát nói về chú voi con ở Bản Đôn, rất đáng yêu, dễ thương. Vì voi con còn bé chưa có ngà, rất ham ăn và ham chơi nhưng mọi người ai cũng yêu quý chú voi con và mong chú lớn nhanh để giúp dân làng kéo gỗ ở khắp miền xa

- Hát cho trẻ nghe 2 lần. Lần 2 kết hợp động tác minh họa.

- Mời trẻ hưởng ứng cùng cô => Kết thúc tiết học

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 3 ngày 02 tháng 12 năm 2025

Tên hoạt động học: Toán: So sánh, thêm bớt, tạo sự bằng nhau giữa hai nhóm có số lượng trong phạm vi 3
Thuộc lĩnh vực: Phát triển nhận thức

I. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ biết thêm bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 3. Nhận biết mối quan hệ hơn kém trong phạm vi 3
- Rèn kỹ năng thêm bớt trong phạm vi 3, kỹ năng xếp tương ứng và kỹ năng so sánh tạo sự bằng nhau.
- Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào giờ hoạt động.

II. Chuẩn bị:

- Mô hình vườn bách thú có các loại con vật: 3 con hổ, 3 con ngựa, 3 con voi, thẻ số
- Rổ đồ dùng có 3 con thỏ, 3 củ cà rốt, thẻ số từ 1-3
- Tranh để trẻ tô, sếp màu. Một số đồ dùng khác hỗ trợ cho tiết học

III. Hoạt động

*** Hoạt động 1: Ôn đếm đến 3**

- Cho trẻ đi thăm mô hình vườn bách thú. Giờ chúng mình hãy quan sát và cho cô biết:
 - + Có bao nhiêu con hổ? đếm và đặt thẻ số?
 - + Có bao nhiêu con ngựa? đếm và đặt thẻ số?
 - + Có bao nhiêu con voi? đếm và đặt thẻ số?

*** Hoạt động 2: Dạy trẻ so sánh, thêm, bớt trong phạm vi 3.**

- Cho trẻ đi lấy rổ đồ chơi và về 3 tổ. Hỏi trẻ xem trong rổ có những gì?
- Chúng mình hãy xếp giúp cô 3 con thỏ ra thành 1 hàng ngang từ trái qua phải .
- Các con hãy xếp giúp cô 2 củ cà rốt ra thành 1 hàng ngang từ trái qua phải sao cho mỗi con thỏ tương ứng với 1 củ cà rốt
- Cho trẻ đếm số cà rốt. Cho trẻ đếm số con thỏ
- Chúng mình thấy số cà rốt và số con thỏ như thế nào với nhau?
- Vì sao con biết số con thỏ và số cà rốt không bằng nhau?
- Số con thỏ và số cà rốt số nào nhiều hơn? Nhiều hơn là mấy? Số nào ít hơn? Ít hơn là mấy?
- Để số cà rốt nhiều bằng số con thỏ thì phải làm như thế nào?
- Vậy chúng mình hãy lấy thêm 1 củ cà rốt giúp cô nào!
- Có 2 củ cà rốt thêm 1 củ cà rốt bằng mấy củ cà rốt? (Cho trẻ đếm kiểm tra kết quả). Có bao nhiêu con thỏ? (Cho trẻ đếm số con thỏ)
- Chúng mình thấy số cà rốt và số thỏ giờ như thế nào với nhau? Và cùng bằng mấy? Cho trẻ đặt thẻ số.
- Chúng mình hãy cất giúp 1 củ cà rốt đi nào. 3 củ cà rốt cất 1 còn mấy? Đặt thẻ số mấy?
- Vậy 2 củ cà rốt ít hơn 3 con thỏ là mấy?

- Cát tiếp 1 củ cà rốt nữa còn mấy củ cà rốt? 2 bớt 1 còn mấy? Đặt thẻ số.
- Vậy 1 củ cà rốt ít hơn 3 con thỏ là mấy?
- Phải lấy thêm mấy củ cà rốt nữa để số củ cà rốt nhiều bằng số con thỏ?
- Các con hãy lấy thêm 2 củ cà rốt nữa giúp cô?
- 1 củ cà rốt thêm 2 củ cà rốt thành mấy củ cà rốt? Đặt thẻ số.
- Cát 1 củ cà rốt còn mấy củ cà rốt? Đặt thẻ số. Số lọ nhiều hơn số cà rốt là mấy?
- Muốn cho số cà rốt nhiều bằng số lọ thì các con phải thêm mấy củ cà rốt.
- Các con hãy lấy thêm 1 củ cà rốt cho thỏ và đếm xem có bao nhiêu củ cà rốt? Đặt thẻ số
- Giờ hãy cất giúp cô 1 củ cà rốt? 1 củ cà rốt bớt 1 củ còn mấy? Đặt thẻ số. Giờ còn củ cà rốt nào không?
- Giờ trên bảng của các con còn gì? Vậy giờ chúng mình hãy cất giúp cô 1 con thỏ đi nào, 3 con thỏ bớt 1 còn mấy? Đặt thẻ số.
- Cát tiếp giúp cô 1 con thỏ nữa nào, 2 con thỏ bớt 1 còn mấy? Đặt thẻ số.
- Cát tiếp 1 con thỏ nào? 1 con thỏ cất bớt 1 còn mấy? Giờ trên bảng gài của chúng mình còn gì không?

*** Hoạt động 3: Trò chơi ôn luyện**

- *TC1: Tìm về đúng nhà*
 - Cách chơi: Cho trẻ nhặt 1 thẻ số mà trẻ yêu thích. Trẻ vừa đi vừa hát bài hát "Đố bạn" khi có hiệu lệnh tìm về đúng nhà, thì trẻ phải tìm về đúng nhà sao cho số con vật gắn ở cửa ngôi nhà và thẻ số mà trẻ cầm trên tay cộng lại bằng 3.
 - Luật chơi: Trẻ nào tìm về không đúng nhà sẽ bị nhảy lò cò. Trẻ chơi 3 lần
 - *TC2: Tô màu thêm cho đủ số lượng*
 - Cô cho trẻ ngồi thành 3 nhóm
 - Yêu cầu: Trẻ tô màu thêm con vật cho đủ số lượng là 3.
 - Cô nhận xét chung khen động viên trẻ.
- =>Kết thúc tiết học.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 4 ngày 03 tháng 12 năm 2025

Tên hoạt động học: Kể chuyện “Cáo, thỏ và gà trống”

Thuộc lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ

I. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật trong truyện, hiểu nội dung câu chuyện “Cáo thỏ và gà trống”
- Rèn kỹ năng nghe và trả lời câu hỏi đàm thoại của cô to, rõ ràng. Phát triển ngôn ngữ cho trẻ
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ phải biết yêu thương, giúp đỡ lẫn nhau

II. Chuẩn bị

- Sa bàn rối truyện: “Cáo thỏ và gà trống”
- Video truyện trên máy vi tính.
- Một số đồ dùng khác hỗ trợ cho tiết học

III. Hoạt động

*** Hoạt động 1: Ổn định tổ chức**

- Cô và trẻ cùng nhau chơi trò chơi: "Năm ngón tay xinh"
- Các con vừa chơi trò chơi gì?
- Trong trò chơi nhắc đến những con vật gì?
- Cho trẻ kể tên những con vật sống trong rừng mà trẻ biết
- Cô dẫn dắt giới thiệu trẻ đến với câu chuyện Cáo thỏ và gà trống

*** Hoạt động 2: Kể chuyện cho trẻ nghe**

- Cô kể diễn cảm cho trẻ nghe lần 1.
- Tóm tắt nội dung: Câu chuyện Cáo thỏ và gà trống kể về 1 chú Thỏ có ngôi nhà bằng gỗ và 1 con Cáo có ngôi nhà bằng băng. Mùa xuân đến nhà của Cáo tan ra thành nước và Cáo đã xin sang nhà Thỏ sưởi nhờ rồi đuổi luôn Thỏ ra khỏi nhà. Bác gấu và Chó đã giúp Thỏ đuổi Cáo đi nhưng không đuổi được vì bác Gấu và bầy Chó còn nhút nhát. Và cuối cùng nhờ vào lòng dũng cảm của anh Gà Trống đã đuổi được Cáo đi và lấy lại được ngôi nhà cho bạn Thỏ đấy!
- Giảng từ: “Nhà bằng băng” có nghĩa là khi thời tiết rét đậm thì nước sẽ đông cứng lại thành những tảng băng và Cáo đã lấy những tảng băng đó về làm nhà.
- Cô kể lần 2 (kết hợp sa bàn rối)

* *Đàm thoại:*

- Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?
- Trong truyện có những nhân vật nào?
- Ngôi nhà của Cáo và Thỏ được làm bằng gì?
- Vì sao Cáo lại xin sang nhà Thỏ ở nhờ?
- Khi sang nhà Thỏ ở nhờ Cáo đã làm gì?
- Những ai đã giúp Thỏ lấy lại nhà?
- Bầy Chó và bác Gấu có đuổi được không? Vì sao bầy Chó và bác Gấu không đuổi được Cáo?
- Cuối cùng ai đã giúp Thỏ đuổi được Cáo? Vì sao Gà trống đuổi được Cáo ra khỏi nhà Thỏ?
- Qua câu chuyện này chúng mình học tập được điều gì?

=> Giáo dục trẻ: Qua câu chuyện các con hãy học tập đức tính của bạn Gà Trống có lòng tốt bụng và dũng cảm, chúng mình phải biết yêu thương, giúp đỡ mọi người. Khi gặp khó khăn hãy luôn dũng cảm, tự tin không tỏ ra sợ hãi và biết tự bảo vệ mình khi gặp người xấu như bạn Gà Trống nhé.

3. Bé xem phim

- Cho trẻ đến rạp chiếu phim xem phim “Cáo thỏ và gà trống”

=>Kết thúc tiết học.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 5 ngày 13 tháng 11 năm 2025

Tên hoạt động học: VĐCB Bật liên tục về phía trước

TCVD: Kéo co

Thuộc lĩnh vực: Phát triển thể chất

I. Mục đích- yêu cầu

- Trẻ biết nhún bật liên tục về phía trước đúng kỹ năng.
- Rèn kỹ năng bật cho trẻ, rèn sự khéo léo và nhanh nhẹn cho trẻ.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia các hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Xác xô, vạch chuẩn.
- Dây thừng

III. Hoạt động

* Hoạt động 1: Khởi động

- Cho trẻ đi các kiểu đi: đi bằng mũi bàn chân, đi bằng gót bàn chân, đi nhanh, đi chậm...theo đội hình vòng tròn rồi về 3 hàng ngang.

* Hoạt động 2: Trọng động

a. BTPTC: Tập kết hợp bài hát "Đố bạn" (tập 4lx4n)

- Tay: Hai tay thay nhau đưa thẳng lên cao.
- Bụng: Ngồi duỗi chân quay người sang bên 90
- Chân: Đứng co 1 chân
- Bật: Bật luân phiên chân trước chân sau.
- ĐTNM: Bật (tập 2 lần 4 nhịp)

b. VĐCB: Bật liên tục về phía trước

- Cô giới thiệu tên vận động.
- Cô tập mẫu cho trẻ quan sát.
- Lần 1: Không phân tích

- Lần 2 cô tập kết hợp phân tích: TTCB: Khi có hiệu lệnh 1 tiếng xác xô cô đứng chụm 2 chân trước vạch xuất phát, 2 tay chống hông, mắt nhìn về phía trước. Khi có hiệu lệnh 2 tiếng xác xô cô nhún chân bật mạnh liên tục về phía trước chạm đất nhẹ bằng 2 chân cứ như vậy cô bật cho tới đích rồi nhẹ nhàng đi về cuối hàng.

- Mời 1 trẻ lên tập mẫu

- Trẻ thực hiện:

- Lần 1 lần lượt 2 trẻ thực hiện. Cô chú ý sửa sai cho trẻ.

- Lần 2 cho trẻ thi đua giữa 2 đội

- Hỏi trẻ thực hiện vận động gì?

- Cô mời 1 trẻ tập đẹp lên tập lại.

c. TCVD: Kéo co

- Cô giới thiệu tên TC, cách chơi, luật chơi:

+ Cách chơi: Chia trẻ thành 2 đội có số lượng và sức lực bằng nhau. Trẻ sẽ đứng về 2 phía và cầm vào sợi dây kéo đứng trước vạch mốc. Hai đội cầm thật chặt dây kéo và khi có hiệu lệnh bắt đầu thì trẻ phải dùng sức kéo thật mạnh sợi dây về phía mình. Nếu đội nào kéo sợi dây có chiếc nơ sang phía đội mình thì đội đó là đội chiến thắng.

- Cho trẻ chơi 2 lần (lần 2 đổi bên).

- Cô nhận xét chung. Khen động viên trẻ

*** Hoạt động 3: Hồi tĩnh**

- Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh sân tập 1 - 2 vòng.

=> Kết thúc tiết học.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 6 ngày 14 tháng 11 năm 2025

Tên hoạt động học: Nặn con thỏ (M)

Quyền 5: Quyền được học tập và phát triển năng khiếu

Thuộc lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ

I. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xoay tròn, lăn dài, ấn dẹt để nặn được hình con thỏ theo mẫu. **Trẻ hiểu mọi trẻ em đều có quyền được học tập và phát triển năng khiếu**
- Rèn các kỹ năng nặn: xoay tròn, lăn dài, ấn bẹt... cho trẻ.
- Trẻ tích cực tham gia các hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Mẫu nặn của cô (3 mẫu: con thỏ đứng, con thỏ nằm, con thỏ đang ăn củ cà rốt)
- Đất nặn, bảng con, khăn lau tay. Nhạc bài hát: Chú thỏ con. Một số đồ dùng khác hỗ trợ cho tiết học

III. Hoạt động

* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức

- Cô và trẻ cùng hát bài “Chú thỏ con”.
- Bài hát nói về con gì? Con thỏ có đặc điểm gì?
- Cô cho trẻ xem hình ảnh về con thỏ và nhận xét về đặc điểm của con thỏ.

* Hoạt động 2: Quan sát mẫu

- Cô đưa mẫu nặn con thỏ cho trẻ quan sát và nhận xét
- Đàm thoại: Trẻ quan sát mẫu con thỏ đứng.
 - + Cô có con gì đây?
 - + Cô nặn con thỏ màu gì? Con thỏ có những bộ phận nào?
 - + Đầu, thân, tai, đuôi thỏ như thế nào?
 - + Cô nặn con thỏ đang làm gì?
 - + Con thỏ thích ăn gì?
- Tương tự với các mẫu còn lại
- > Cô khái quát lại động viên trẻ

* Cô làm mẫu

- Cô làm mẫu + phân tích cách nặn con thỏ cho trẻ quan sát: Trước tiên cô chia đất thành 2 phần không bằng nhau, dùng bàn tay xoay tròn các thỏi đất, sau đó dùng tăm nôi 2 thỏi đất này lại (thỏi nhỏ đặt lên phía trên làm đầu, còn thỏi to thì đặt xuống phía dưới làm mình con thỏ). Tiếp theo cô lấy thêm ít đất lăn dài, ấn bẹt để làm tai thỏ, chân và đuôi con thỏ. Cuối cùng cô lấy các hạt gắn mắt, mũi, mồm cho con thỏ.

- Cô cho trẻ làm 1 số thao tác mô phỏng tay không.
- Bài học ngày hôm nay các con đã thực hiện được các ý tưởng của mình vì vậy các con đã thể hiện quyền được học tập và phát triển năng khiếu.

*** Hoạt động 3: Trẻ thực hiện**

- Cho trẻ đi lấy đồ dùng về chỗ ngồi.
- Hỏi lại trẻ cách nặn.
- Trẻ thực hiện cô bao quát, theo dõi trẻ, giúp đỡ khi trẻ gặp khó khăn.

*** Hoạt động 4: Trưng bày sản phẩm**

- Trẻ nặn xong cô cho trẻ mang sản phẩm lên trưng bày.
 - Cho trẻ nhận xét sản phẩm của bạn, giới thiệu sản phẩm của mình.
 - Con thích bài nào? Vì sao?
 - Bài của bạn có giống với mẫu của cô không?
 - Cô nhận xét chung, động viên trẻ
- =>Kết thúc tiết học.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

HIỆU PHÓ CHUYÊN MÔN

TỔ TRƯỞNG/TỔ PHÓ

GIÁO VIÊN

Nguyễn Thị Nga

Lê Thị Thùy Dung

Bùi Thị Oanh